# Mẫu 3

*(Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2015/TT-BTNMT ngày 06 tháng 4 năm 2015   
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

# 

**Mẫu đề xuất phương pháp luận**

|  |
| --- |
| **Tờ bìa Mẫu đề xuất phương pháp luận** |

Mẫu đệ trình đề xuất phương pháp luận

|  |  |
| --- | --- |
| Nước chủ nhà | CHXHCN Việt Nam |
| Tên gọi bên đề xuất phương pháp luận đệ trình mẫu này |  |
| Phạm vi ngành sẽ áp dụng phương pháp luận được đề xuất |  |
| Tên của phương pháp luận được đề xuất và số phiên bản |  |
| Danh mục các tài liệu gửi kèm: | Dự thảo PDD theo Cơ chế JCM đính kèm:  Thông tin bổ sung |
| Ngày hoàn thành |  |

Lịch sử phương pháp luận được đề xuất

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phiên bản | Ngày | Nội dung sửa đổi |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

|  |
| --- |
| * 1. **Tiêu đề phương pháp luận** |

|  |
| --- |
| * 1. **Thuật ngữ và định nghĩa** |

|  |  |
| --- | --- |
| Thuật ngữ | Định nghĩa |
|  |  |

|  |
| --- |
| * 1. **Tóm tắt nội dung phương pháp luận** |

|  |  |
| --- | --- |
| Đề mục | Nội dung tóm tắt |
| *Các biện pháp giảm phát thải KNK* |  |
| *Tính toán lượng phát thải tham chiếu* |  |
| *Tính toán lượng phát thải của dự án* |  |
| *Các thông số giám sát* |  |

|  |
| --- |
| * *Đề nghị tóm tắt nội dung của các yếu tố chính của phương pháp luận được đề xuất, bao gồm phần mô tả tóm lược về:* * *Các biện pháp giảm phát thải KNK;* * *Phương pháp luận được đề xuất tính toán lượng phát thải tham chiếu như thế nào;* * *Phương pháp luận được đề xuất tính toán lượng phát thải của dự án như thế nào;* * *Các thông số và phương pháp giám sát chính.* |

|  |
| --- |
| * 1. **Các tiêu chí về tính phù hợp** |

Phương pháp luận này được áp dụng đối với các dự án đáp ứng được tất cả các tiêu chí sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu chí 1 |  |
| Tiêu chí 2 |  |
| Tiêu chí 3 |  |

|  |
| --- |
| * 1. **Các nguồn phát thải và các dạng KNK** |

|  |  |
| --- | --- |
| Lượng phát thải tham chiếu | |
| Các nguồn phát thải | Loại KNK |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| Lượng phát thải của dự án | |
| Các nguồn phát thải | Loại KNK |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

|  |
| --- |
| * 1. **Xây dựng và tính toán lượng phát thải tham chiếu** |

**F.1. Xây dượng lượng phát thải tham chiếu**

**F.2. Tính toán lượng phát thải tham chiếu**

|  |
| --- |
| * 1. **Tính toán lượng phát thải của dự án** |

|  |
| --- |
| * 1. **Tính toán lượng phát thải giảm được** |

|  |
| --- |
| * 1. **Dữ liệu và các tham số được mặc định** |

Nguồn của các dữ liệu và tham số được mặc định

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tham số | Mô tả dữ liệu | Nguồn |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

1. **Hướng dẫn hoàn thành Bảng tính Phương pháp luận được đề xuất**

Dưới đây là Hướng dẫn hoàn thành Bảng tính Phương pháp luận được đề xuất. Bảng đầu vào của Bảng tính phải được hoàn thành như sau. Bảng Đầu vào giả định của Bảng tính Phương pháp luận được đề xuất về cá hệ thống quản lý năng lượng tòa nhà (BEMS) được sử dụng nhằm làm rõ Hướng dẫn này. Bảng đầu vào này này chỉ có tác dụng minh họa và không phải là Bảng đầu vào của Phương pháp luận được đề xuất sẽ được phê duyệt.



Bảng Quá trình tính toán của Phương pháp luận được đề xuất phải được hoàn thành như sau. Bảng Quá trình tính toán giả định của Bảng tính Phương pháp luận được đề xuất về các hệ thống quản lý năng lượng tòa nhà (BEMS) được sử dụng nhằm làm rõ Hướng dẫn này. Bảng đầu vào này này chỉ có tác dụng minh họa và không phải là Bảng đầu vào của Phương pháp luận được đề xuất sẽ được phê duyệt.



|  |
| --- |
| * *Bảng Đầu vào của Phương pháp luận được đề xuất bao gồm một bảng các thông số sẽ được quan trắc sau đó và các tham số được cố định trước, các tham số này khi kết hợp sẽ tạo ra một danh mục hoàn chỉnh các dữ liệu cần phải thu thập để áp dụng phương pháp luận. Các bảng này có thể bao gồm các dữ liệu được thu thập từ các nguồn khác (ví dụ như thống kê chính thức, hướng dẫn của IPCC, tài liệu thương mại và khoa học), được đo đạc hoặc lấy mẫu. Các tham số được tính toán với các phương trình được nêu trong phương pháp luận không được đưa vào phần này.*   *Đối với "các tham số sẽ được quan trắc sau" (bảng 1), cần điền các đề mục sau*   * *Tham số: biến số được sử dụng trong phương trình của phương pháp luận được đề xuất;* * *Môt tả dữ liệu: mô tả thông số một cách rõ ràng và rành mạch;* * *Giá trị ước lượng: trường này dành cho các bên tham gia dự án điền vào để tính toán lượng khí thải giảm được, và cũng có thể để trống trong phương pháp luận được đề xuất.* * *Đơn vị: Đơn vị Hệ thống quốc tế (đơn vị SI – xem tại địa chỉ <http://www.bipm.fr/enus/3\_SI/si.html>)* * *Phương án quan trắc: lựa chọn (các) phương án dưới đây. Nếu có thể, đề nghị cung cấp thứ tự ưu tiên và điều kiện khi lựa chọn các phương án này.* * *Phương án A: Dựa trên dữ liệu công cộng đã được các cơ quan và tổ chức khác các bên tham gia dự án đo đạc (Dữ liệu được sử dụng: dữ liệu đã được công nhận công khai như dữ liệu thống kê và các đặc trưng)* * *Phương án B: Dựa trên lượng giao dịch được đo đạc trực tiếp bằng cách sử dụngc các thiết bị đo đạc (Dữ liệu được sử dụng: các tài liệu thương mại như hóa đơn)* * *Phương án C: Dựa trên số liệu thực đo bằng cách sử dụng các thiết bị đo (Dữ liệu được sử dụng: các giá trị được đo đạc)* * *Nguồn dữ liệu: Mô tả loại dữ liệu được sử dụng để xác định tham số này. Ví dụ như, chỉ rõ các giá trị này được chọn và chứng minh như thế nào bằng cách giải thích:* * *Loại nguồn nào phù hợp (ví dụ như thống kê chính thức, hướng dẫn của IPCC, tài liệu thương mại và khoa học);* * *Phạm vi không gian nào của dữ liệu phù hợp (địa phương, vùng, quốc gia, quốc tế);* * *Các phương pháp và quy trình đo đạc: Đối với các phương án B và C, mô ttar các quy trình đo đạc hoặc tham khảo các tiêu chuẩn phù hợp. Cung cấp các quy chuẩn QA/QC.* * *Tần suất quan trắc: mô tả tần suất quan trắc (ví dụ như liên tục, hàng năm, ...).* * *Ý kiến khác: Đầu vào khác không được nêu trong các đề mục nêu trên.* * *Trong trường hợp có thể, bảng “Thông số cố định sẵn ”(bảng 2) phải tuân thủ những hướng dẫn đã được nêu ở trên. Dữ liệu chỉ được xác định một lần và cố định phải được xem xét trong “I. Dữ liệu và tham số được cố định sẵn”.* |

**Phụ chương 1 - Phạm vi lĩnh vực tham gia Cơ chế JCM**

1. Công nghiệp năng lượng (năng lượng tái tạo/năng lượng không tái tạo);

2. Phâ bổ năng lượng;

3. Cầu năng lượng;

4. Các ngành công nghiệp xản xuất;

5. Công nghiệp hóa chất;

6. Xây dựng;

7. Giao thông;

8. Khai thác/chế biến khoáng sản;

9. Sản xuất kim loại;

10. Phát thải tạm thời từ nhiên liệu (rắn, dầu và khí);

11. Phát thải tạm thời từ hoạt động sản xuất và tiêu thụ halocarbons và sulphur hexafluoride;

12. Sử dụng dung môi;

13. Xử lý và loại bỏ rác thải;

14. Trồng rừng và tái trồng rừng;

15. Nông nghiệp.